TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ B** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 181/2023/HS-ST
Ngày 10 / 8/ 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B - TỈNH ĐIỆN BIÊN

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ích Rồng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Vũ Văn Tám và ông Cà Văn Danh

- *Thư ký Phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung, Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện ĐB, tỉnh Điện Biên.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐB, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐB tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:191/2023/TLST-HS, ngày 26 tháng 7 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 185/2023/QĐXXST – HS, ngày 28 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Lò Văn T; Tên gọi khác: Không, sinh ngày 1990, tại tỉnh Điện Biên; Cư trú tại: Bản X, xã TA, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Lò Văn L, sinh năm 1969 và bà Lò Thị P, sinh năm 1972; Bị cáo có vợ: Vì Thị L1, sinh năm 1990 (đã ly hôn), chưa có con; Nhân thân: ngày 03/11/2021, bị Công an huyện ĐB xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự với mức phạt là 1.500.000 đ, đã chấp hành xong cùng ngày và được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; tạm giữ từ ngày 04 tháng 6 năm 2023, tạm giam từ ngày 07 tháng 6 năm 2023 cho đến ngày xét xử; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 05 giờ 50 phút, ngày 04/ 6/2023, Tổ công tác, Công an huyện ĐB, tỉnh Điện Biên đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản X, xã TA, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên thì phát hiện Lò Văn T có biểu hiện nghi vấn có liên quan đến ma túy. Tổ công tác, Công an huyện ĐB đã yêu cầu kiểm tra, phát hiện tại tay phải của Tiến đang cầm 01 gói bằng nilon màu hồng, bên trong có cục bột màu trắng nghi là Heroine. Tổ công tác, Công an huyện ĐB đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ 01 gói bằng nilon màu hồng, bên trong có cục bột màu trắng nghi là Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Lò Văn T khai nhận: khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 04/6/2023, Tiến đi bộ từ nhà ở bản X, xã TA, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên đến khu vực bụi tre giữa bản X, xã TA, huyện ĐB thì Tiến gặp 01 người phụ nữ dân tộc Thái khoảng 30 tuổi, không biết tên và địa chỉ ở đâu; Lò Văn T đã mua của người phụ nữ đó 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng, rồi cầm gói Heroine ở tay phải mang về nhà để sử dụng; khi đi được một đoạn vẫn thuộc khu vực bản X, xã TA thì bị tổ công tác, Công an huyện ĐB, tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang.

Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, ngày 04/6/2023 thì vật chứng thu giữ của Lò Văn T gồm: 01 cục bột màu trắng có khối lượng: 0,3g, đồng thời gửi toàn bộ làm mẫu giám định; bản kết luận giám định số: 884/KL- KTHS, ngày 11/6/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận:0,3 gam là Heroine và hoàn lại mẫu vật là 0,15g Heroine.

Cáo trạng số 130/CT – VKSĐB, ngày 25/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐB đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Lò Văn T thành khẩn, khai nhận: Hồi 05 giờ 50 phút, ngày 04 tháng 6 năm 2023, Tiến đang tàng trữ trái phép: 0,3 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác, Công an huyện ĐB phát hiện bắt quả tang như nội dung cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐB vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy: 0,15g Heroine, còn lại sau giám định. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn T nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐB và không có tranh luận gì; Lời nói sau cùng, Lò Văn T thừa nhận phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xác định tội danh: Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T đã thành khẩn thừa nhận vào hồi 05 giờ 50 phút, ngày 04/6/2023, đang tàng trữ trái phép 0,3g Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác, Công an huyện ĐB phát hiện bắt quả tang. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng

ngày 04/6/2023, kết luận giám định số: 884/KL- KTHS, ngày 11/6/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: 0,3g là Heroine, biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 04/6/2023 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của Lò Văn T tàng trữ trái phép: 0,3g Heroine với mục đích để sử dụng, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Lò Văn T đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam".

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra cho xã hội.

[2] Xét tính chất và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng, nguy hiểm lớn cho xã hội, hành vi đó đã tiếp tay cho tội phạm mua bán trái phép chất ma túy và làm phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, nên cần phải được xử lý nghiêm nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với số tiền phạt là 1.500.000 đ, đã chấp hành xong, nay được coi là chưa bị xử lý hành chính. Trên cơ sở xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, nhằm sau này trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Hình phạt bổ sung, qua xác minh thì bị cáo thực sự khó khăn không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] *Về vật chứng*: Hội đồng xét xử xét thấy: 0,3g Heroine đã trích mẫu giám định là 0,15g và hoàn lại 0,15g Heroine là vật chứng của vụ án sau giám định thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐB là có cơ sở pháp luật nên Hội đồng xét xử cần xem xét chấp nhận.

[7] *Về tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không

có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] *Về án phí*: Bị cáo Lò Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] *Những vấn đề khác*: Nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của một người phụ nữ dân tộc Thái khoảng 30 tuổi, không biết tên và địa chỉ ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐB không có cơ sở điều tra, làm rõ là phù hợp với pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. *Hình phạt*: Xử phạt bị cáo Lò Văn T 01(một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 6 năm 2023.

3. *Vật chứng:* Tịch thu để tiêu hủy: 0,15g Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau giám định (theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 25/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐB với Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐB).

4. *Án phí:* Bị cáo Tiến phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Ích Rồng

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Điện Biên.*
- *VKSND tỉnh Điện Biên.*
- *VKSNDhuyện ĐB.*
- *Cơ quan điều tra huyện ĐB.*
- *THAHS huyện ĐB.*
- *THADS huyện ĐB*
- *Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên.*
- *Bị cáo.*
- Bộ phận HSNV công an huyện ĐB
- Lưu hồ sơ.